

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/DSST
Ngày: 12/10/2022
“*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Anh Việt.

2. Ông Trần Văn Triều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Nguyễn Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/10/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2022/TLST-DS ngày 04/8/2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2022/QĐXXST-DS ngày 05/9/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2022/QĐST-DS ngày 22/9/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Thị Tr, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

- *Bị đơn:* Trần Thị S, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 35, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Tr trình bày:

Chị Lê Thị Tr cho bà Trần Thị S vay số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 16/5/2021, khi cho vay có thỏa suất 600.000 đồng/tháng, có thỏa thuận thời hạn trả là 02 tháng,

mục đích bà S vay là để sửa chữa nhà. Việc cho vay số tiền 20.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất, thỏa thuận thời hạn trả không có làm giấy tờ chỉ nói miệng, Sau khi vay xong chị bà S không đóng lãi, không trả vốn.

Ngày 06/10/2021 bà S vay thêm của chị Tr số tiền 400.000.000 đồng, khi cho vay có làm hợp đồng vay và được công chứng tại Văn phòng công chứng Châu Thành ngày 06/10/2021. Sau khi vay chị Tr đã đưa cho bà S 400.000.000 đồng, có làm biên bản giao nhận tiền viết tay cùng ngày 06/10/2021. Khi vay có thỏa thuận miệng lãi suất là 6.000.000 đồng/100.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi vay bà S không trả vốn, không trả lãi.

Do số tiền vốn vay 20.000.000 đồng ngày 16/5/2021 chị Tr không có làm biên nhận, nên chị Tr rút lại yêu cầu này không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Tr xác định chị chỉ yêu cầu bà Trần Thị S trả cho chị số tiền vốn vay 400.000.000 đồng theo hợp đồng công chứng và biên bản giao nhận tiền cùng ngày 06/10/2021, chị Tr không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Trần Thị S nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác của Tòa án được tổng đạt hợp lệ nhưng bà S không đến Tòa án trình bày cũng không có ý kiến trình bày:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Trần Thị S trả cho chị Lê Thị Tr số tiền vốn vay là 400.000.000 đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị Tr yêu cầu bà Trần Thị S trả số tiền vốn vay còn thiếu là 400.000.000 đồng, bà S có địa chỉ cư trú tại ấp An Phú, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào các Điều 166, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26, 35, 39 Bộ Luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử xác định đây là “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Xét việc vắng mặt bị đơn Trần Thị S: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện tổng đạt Thông báo thụ lý số 141/TB-TLVA ngày 04/8/2022 trực tiếp cho bà Trần Thị S và bà S ký nhận vào ngày 05/8/2022. Đồng thời, các văn bản tố tụng khác Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bà S nhưng bà S không đến Tòa án trình bày cũng không gửi ý kiến trình bày. Tòa án đã hoãn phiên tòa ngày 22/9/2022 đến phiên tòa lần thứ hai

bà S vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ý kiến trình bày của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

[3.1] Theo đơn khởi kiện số tiền 20.000.000 đồng chị Tr yêu cầu bà S trả. Tuy nhiên, chị Tr đã có đơn ngày 13/9/2022 rút lại yêu cầu này không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.2] Đối với việc chị Tr yêu cầu bà S trả số tiền 400.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy việc bà S vay tiền của chị Tr có làm hợp đồng và được Công chứng tại Văn phòng công chứng huyện Châu Thành, đồng thời, chị Tr và bà S có làm biên bản giao nhận tiền cùng ngày 06/10/2021. Đủ cơ sở để xác định bà S đã vay và nhận số tiền 400.000.000 đồng từ chị Tr. Bà S đã nhận được Thông báo thụ lý của Tòa án, cho thấy được bà S đã biết được nội dung bị nguyên đơn khởi kiện, tuy nhiên không có ý kiến trình bày, cũng không gửi ý kiến cho Tòa án để phản đối lại yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ Điều 166, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; yêu cầu của chị Tr là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn chị Lê Thị Tr được chấp nhận căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà Trần Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Số tiền tạm ứng án phí được tính như sau: 400.000.000 đồng x 5% = 20.000.000 đồng.

Chị Lê Thị Tr được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.400.000 đồng theo biên lai thu số 0013302 ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

[5] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp trình bày là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Tr về việc yêu cầu bà Trần Thị S trả tiền vốn vay.

Buộc bà Trần Thị S trả cho chị Lê Thị Tr số tiền vốn vay còn thiếu là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí:

Bà Trần Thị S phải chịu 20.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị Tr được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013302 ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát ND huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nhân